

Số: /SXD-QLXD

Bình Phước, ngày tháng 3 năm 2023

CÔNG BỐ

Giá các loại vật liệu xây dựng chủ yếu trên địa bàn tỉnh Bình Phước tháng 02/2023

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 62/2020/QH14;

Căn cứ Luật Giá số 11/2012/QH13;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Thực hiện Công văn số 1554/UBND-KTN ngày 10/06/2016 của UBND tỉnh về việc xác định và công bố giá Vật liệu xây dựng, đơn giá nhân công, giá ca máy và thiết bị thi công; chỉ số giá và đơn giá xây dựng công trình.

Sở Xây dựng công bố giá vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh để các tổ chức, cá nhân có liên quan tham khảo, lựa chọn sử dụng giá vật liệu xây dựng được công bố theo quy định.

CÔNG BỐ

1. Giá các loại vật liệu chủ yếu trong lĩnh vực đầu tư xây dựng tại địa bàn tỉnh Bình Phước tháng 02/2023 (có phụ lục đính kèm).

2. Giá công bố các loại vật liệu chủ yếu trên được xác định và công bố theo giá niêm yết do UBND các huyện, thị xã, thành phố báo cáo định kỳ và các đơn vị sản xuất, kinh doanh cung cấp, đồng thời có tham khảo giá thị trường.

3. Giá công bố các loại vật liệu chủ yếu trên là giá dùng để tham khảo trong việc lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bình Phước. Việc thanh quyết toán chi phí phải thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

4. Chủ đầu tư, tổ chức tư vấn và các đơn vị liên quan khi sử dụng thông tin về giá vật liệu để lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình:

- Cần căn cứ vào địa điểm công trình, địa điểm cung cấp vật tư, khối lượng vật liệu sử dụng, yêu cầu thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và quy định về quản lý chất lượng công trình để xem xét, lựa chọn loại vật liệu hợp lý và xác định giá vật

liệu phù hợp với yêu cầu đặc thù của công trình, mặt bằng giá thị trường tại thời điểm xác định chi phí và khu vực xây dựng công trình, đáp ứng mục tiêu đầu tư, chống thất thoát, lãng phí.

- Trường hợp giá vật liệu xây dựng theo công bố này không phù hợp với mặt bằng giá thị trường tại nơi xây dựng công trình và các loại vật liệu xây dựng không có trong công bố giá thì thực hiện theo hướng dẫn tại Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/2/2021 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

- Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm khi lựa chọn sử dụng thông tin giá vật liệu trong bảng công bố này (phụ lục đính kèm), chịu trách nhiệm quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo đúng quy định của Luật Xây dựng và các quy định hiện hành có liên quan.

- Khi các đơn vị khảo sát, xác định giá vật liệu, đề nghị lưu ý về việc vật liệu phải đáp ứng yêu cầu về chất lượng sản phẩm, hàng hoá; quy chuẩn, tiêu chuẩn kỹ thuật theo quy định của Luật Chất lượng sản phẩm, hàng hoá, Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật hiện hành.

- Theo quy định tại điểm b khoản 3 điều 8 Thông tư số 11/2021/TT-BXD ngày 31/8/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng thì “Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức khảo sát, thu thập thông tin, xác định giá vật liệu xây dựng trên địa bàn”. Sở Xây dựng đã gửi công văn đề nghị UBND các huyện, thị xã, thành phố phối hợp báo cáo giá vật liệu xây dựng **hàng tháng** trên địa bàn gửi về Sở Xây dựng để công bố. Tuy nhiên, các đơn vị: Đồng Xoài, Đồng Phú, Bình Long, Hớn Quản, Chơn Thành, Bù Gia Mập, Phú Riềng, Bù Đốp, Bù Đăng chưa gửi báo cáo giá vật liệu xây dựng tháng 02 năm 2023 trên địa bàn về Sở Xây dựng. Do đó, đề nghị UBND cấp huyện, thị xã, thành phố có trách nhiệm rà soát giá vật liệu xây dựng do Sở Xây dựng công bố có phù hợp với giá vật liệu xây dựng ở địa phương, đảm bảo giá vật liệu xây dựng phù hợp với giá thị trường tháng 02 năm 2023. Đồng thời tổ chức khảo sát và gửi báo cáo giá vật liệu xây dựng hàng tháng trên địa bàn về Sở Xây dựng trước ngày 05 hàng tháng để Sở Xây dựng công bố theo quy định./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài chính (để biết);
- UBND các huyện, thị xã, thành phố (để biết);
- Lưu: VT, P.QLXD_(S).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Xuân Tùng